

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *102*/CTCP

V/v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Phúc Lợi – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255

Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22

Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Trung Dũng – Chủ tịch HĐQT

Điện thoại: 02438.276.255

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2025

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/04/2026 tại đường dẫn <http://congy22.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, T3b.



Nguyễn Trung Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
22 Joint Stock Company

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN 22

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do

Sở KHĐT Tp. Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 16 ngày 30/7/2025

Địa chỉ: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh phường Phúc Lợi thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38755946 Số Fax: (84-24) 38276928

Website: <http://congy22.net.vn/>



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN 22
NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần 22

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 16 ngày 30/7/2025.

Vốn điều lệ: 35,5 tỷ đồng (Ba mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng)

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 35,5 tỷ đồng (Ba mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng)

Địa chỉ: Số 763 đường Nguyễn Văn Linh phường Phúc Lợi thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: (84-24) 38755946

Số fax: (84-24) 38276928

Website: <http://congy22.net.vn/>

Mã cổ phiếu: C22

Sàn giao dịch: Upcom

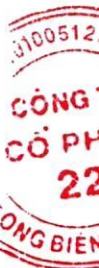
Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần 22 là doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, tiền thân là Xí nghiệp Chế biến thực phẩm 22, được thành lập ngày 22/12/1970. Ngày 22/4/1996, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 568/QĐ-QP đổi tên Xí nghiệp Chế biến thực phẩm 22 thành Công ty 22 trực thuộc Tổng cục Hậu cần.

Ngày 11/5/1996, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần ban hành Quyết định số 78-QĐ-16 sáp nhập Xí nghiệp 24 vào Công ty 22 nhằm tăng cường năng lực sản xuất và mở rộng lĩnh vực hoạt động. Ngày 15/9/2003, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần ban hành Quyết định số 444/QĐ-H16 chuyển giao Xí nghiệp 198 - Công ty 20 về trực thuộc Công ty 22.

Thực hiện chủ trương sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, tháng 7/2005 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 1359/QĐ-BQP về việc cổ phần hóa Công ty 22.

Ngày 01/11/2007, Công ty chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần, trong đó Nhà nước nắm giữ 51,35% vốn điều lệ, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp với tên gọi Công ty Cổ phần 22.



Ngày 19/5/2025 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký ban hành Quyết định số 2148/QĐ-BQP về việc công nhận Công ty Cổ phần 22 là doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh.

Trải qua hơn 55 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã từng bước khẳng định vị thế là đơn vị sản xuất kinh doanh có uy tín trong lĩnh vực phục vụ hậu cần, kỹ thuật cho Quân đội và cung cấp sản phẩm cho thị trường dân sinh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính: Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm. Sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương. Sản xuất dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân nhu. Khai thác, xử lý và cung cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải. Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) phục vụ quân đội và dân sinh.

Địa bàn kinh doanh: Các sản phẩm do Công ty sản xuất được tiêu thụ trên khắp các tỉnh thành trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban kiểm soát
- + Ban điều hành

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền tham dự. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông do pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty qui định. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Hội đồng quản trị (HĐQT): Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm. Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban điều hành và các phòng nghiệp vụ. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết ĐHCĐ qui định.

Ban Kiểm soát: Do ĐHCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Ban Điều hành: Là cơ quan điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm

vụ được giao, thực hiện theo Luật doanh nghiệp, qui chế và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Phòng Kế hoạch - TCSX: Tham mưu cho Ban điều hành về định hướng chiến lược phát triển công ty, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, điều độ sản xuất, đảm bảo vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất. Quản lý kho tàng, xây dựng giá thành sản phẩm. Quản lý lao động, công tác tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng, chế độ chính sách đối với người lao động. Tham mưu cho Ban điều hành tham gia các dự án, chuẩn bị và xây dựng hồ sơ tham dự các gói thầu. Xây dựng phương án triển khai dự án. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị bộ phận lập hồ sơ thanh quyết toán các dự án khi hoàn thành.

Phòng Tài chính kế toán: Tham mưu cho Ban điều hành về công tác tài chính kế toán. Thu thập, phân tích và xử lý thông tin số liệu kế toán, thống kê phục vụ yêu cầu quản trị. Đề xuất các giải pháp về quản lý và sử dụng vốn trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển. Thực hiện công tác hạch toán kế toán toàn Công ty. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong đơn đốc thu hồi công nợ.

Phòng Kỹ thuật: Kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư nguyên liệu đầu vào và thành phẩm trước khi nhập kho. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, xí nghiệp xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, cải tiến, thiết kế chế thử sản phẩm, sát hạch tay nghề lao động. Giám sát thực hiện qui trình công nghệ, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện các vấn đề liên quan đến công tác sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001-2015.

Văn Phòng: Tham mưu cho Ban điều hành về lĩnh vực quản lý đất đai nhà xưởng, công tác hành chính hậu cần, công tác văn thư lưu trữ, pháp chế, công tác quản lý sử dụng phương tiện vận tải, công tác quân y, công tác thi đua, khen thưởng kỷ luật, bảo vệ an ninh trật tự, huấn luyện quân sự. Chủ trì phối hợp cùng các cơ quan, xí nghiệp thực hiện kiểm tra công tác VSATTP, VSCN, PCCN. Thực hiện công tác đảng, công tác chính trị.

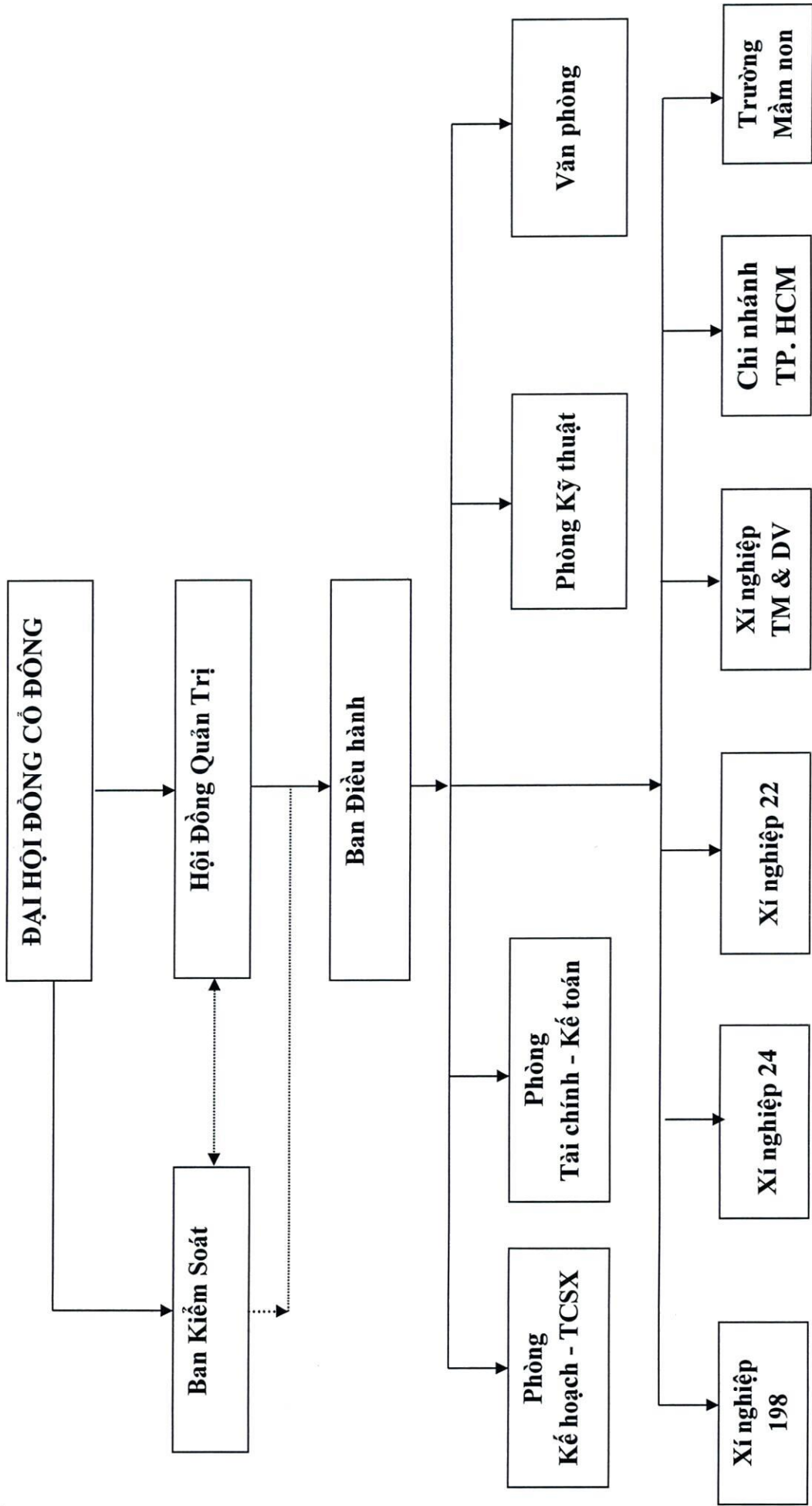
Xí nghiệp 22: Sản xuất chế biến lương thực, thực phẩm. Địa chỉ tại 40 Vũ Xuân Thiều, Phúc Lợi, Hà Nội.

Xí nghiệp 24: Sản xuất dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và sản phẩm kim khí ngành quân nhu. Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, sửa chữa các loại nồi hơi, các thiết bị áp lực và các công trình cơ khí khác. Địa chỉ tại 53 Đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, Hà Nội.

Xí nghiệp 198: Sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương. Sản xuất dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân nhu. Địa chỉ tại xã Hồng Vân, Hà Nội.



SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG



Xí nghiệp Thương mại & dịch vụ: Xúc tiến, kinh doanh thương mại các mặt hàng đảm bảo theo đúng giấy chứng nhận ĐKKD của Công ty, quy định của pháp luật. Tiêu thụ toàn bộ sản phẩm do Công ty sản xuất, lắp đặt thiết bị xử lý nước sạch, nước thải. Sản xuất, tiêu thụ nước uống đóng chai, đóng bình. Địa chỉ tại 55 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, Hà Nội.

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh: Thực hiện chức năng đại diện; giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Địa chỉ tại 190 Quang Trung, phường 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường mầm non: Tiếp nhận, giáo dục, nuôi dạy trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Địa chỉ tại Tổ 19 phường Phúc Lợi, Hà Nội.

4. Định hướng phát triển

Ổn định sản xuất, bảo đảm đủ việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động. Sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và có hiệu quả. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tài sản được quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả. Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế được Tổng cục định hướng và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Chấp hành nghiêm chế độ về công bố thông tin với UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội bảo đảm công khai, minh bạch.

Kiện toàn mô hình tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Giảm tỷ lệ khối gián tiếp, đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành.

Đầu tư một số máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất như: Máy ép lương khô, Máy đóng gói hút chân không... Quy hoạch sửa chữa, cải tạo tổng thể khu vực sản xuất tại Xí nghiệp 24, Xí nghiệp 198 và Xí nghiệp 22; với khu Nhà điều hành Công ty, tiến hành chỉnh trang cải tạo để công năng sử dụng hiệu quả nhất.

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển thị trường. Đa dạng hóa phương thức bán hàng, thúc đẩy doanh số bán hàng trên nền tảng giao dịch thương mại điện tử.

Về sản phẩm, đối với các sản phẩm phục vụ bộ đội, tập trung nghiên cứu các sản phẩm mũi nhọn là thực phẩm dinh dưỡng cao phục vụ bộ đội hành quân, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu; mặt hàng dụng cụ cấp dưỡng lương dụng. Đối với các sản phẩm kinh tế, xác định sản phẩm mũi nhọn là nhóm ngành thực phẩm. Trong đó, tập trung nghiên cứu đổi mới các sản phẩm lương khô, nghiên cứu chế thử bánh dinh dưỡng, thanh năng lượng giàu dinh dưỡng...

5. Các rủi ro

Tình hình an ninh chính trị diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro bất ổn khó lường. Giá vật tư nguyên vật liệu biến động tăng, khó dự báo.



Thị trường tiêu thụ các sản phẩm bánh qui, lương khô có tính chất mùa vụ. Các sản phẩm cơ kim khí, sản lượng tiêu thụ tập trung vào những tháng cuối năm.

Cạnh tranh diễn ra dưới những hình thức mới, gay gắt hơn. Chuyển đổi số sâu rộng, tự động hóa được áp dụng vào mọi lĩnh vực hoạt động, công nghệ sản xuất nhiều đổi mới và phát triển không ngừng.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều khó khăn. Thị trường nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng ở mức cao, khó dự báo nhất là kim loại màu. Ngày 20/12/2024, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND về việc ban hành qui định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội, theo đó tiền thuê đất Quốc phòng năm 2025 tăng 36,3% so năm 2024. Là doanh nghiệp nhỏ và vừa nên nguồn vốn bảo đảm cho công tác đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất còn hạn chế. Nguồn nhân lực có chất lượng, có tay nghề thiếu so với nhu cầu sử dụng. Song Hội đồng quản trị, Ban điều hành, tập thể cán bộ, người lao động trong toàn Công ty đoàn kết, thống nhất, chủ động sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, giữ vững ổn định đơn vị và Công ty phát triển bền vững.

Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH năm 2025	TH 2025/TH 2024
1	Doanh thu	361.096	323.095	393.443	121,8%	108,9%
2	Chi phí	351.317	314.286	382.847	121,8%	108,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	9.779	8.809	10.596	120,3%	108,3%

(Nguồn: BCTC năm 2025 của Công ty Cổ phần 22)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

Các thành viên Ban điều hành và Kế toán trưởng đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trung Dũng	Người đại diện pháp luật

STT	Họ và tên	Chức vụ
3	Ông Vũ Văn Minh	Tổng Giám đốc
4	Ông Phạm Đức Dương	Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Nguyễn Thị Hoài Giang	Kế toán trưởng

Lý lịch các thành viên Ban điều hành và kế toán trưởng

1. Ông Nguyễn Trung Dũng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 21/02/1978 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 001078020442 Ngày cấp: 26/11/2018

Địa chỉ thường trú: Số nhà 21, Ngách 268/58/18, Tổ 16 phường Bồ Đề Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng - Học viện Hậu cần

+ Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Đại học Thương mại

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/2000 - 4/2003	Nhân viên Thống kê Xưởng chiếu cói Công ty 22/TCHC
5/2003 - 12/2004	Nhân viên Phòng KD Xí nghiệp 22/Công ty 22/TCHC
1/2005 - 6/2005	Nhân viên Phòng Tổ chức sản xuất - Công ty 22
6/2005 - 10/2007	Nhân viên Phòng Kinh doanh - Công ty 22
11/2007 - 8/2008	Phó Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Cổ phần 22
9/2008 - 11/2009	Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty CP 22
12/2009 - 6/2011	Trưởng phòng Marketing - Công ty Cổ phần 22
7/2011 - 11/2014	Trưởng phòng Kế hoạch - TCSX - Công ty cổ phần 22
12/2014 - 4/2020	Giám đốc Xí nghiệp 22
5/2020 - 12/2020	Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Xí nghiệp 22
01/2021 - 4/2021	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh TP HCM
5/2021 - 7/2023	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
7/2023 - 6/2024	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
7/2024 - nay	Bí thư đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần 22

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Bí thư đảng ủy, Chủ tịch HĐQT.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 600 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 820.245 cổ phần, chiếm 23,1% tổng số cổ phần đang lưu hành

+ Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Cao Cường (Em trai): 5.000 cổ phần, tỷ lệ 0,14% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Ông Vũ Văn Minh

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 09/6/1972 Nơi sinh: Nam Định Quốc tịch: Việt Nam

CCCD: 036072005958 Ngày cấp ngày 25/4/2021

Địa chỉ thường trú: KĐT Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sĩ, Quản lý kinh tế California miramar university

+ ĐH Sư phạm Hà Nội 1, Hoá, Cử nhân ĐH, 09/1989 - 06/1993, Giáo viên, ĐH chính quy.

+ Đại học Kinh tế quốc dân, Luật Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế, 09/1998 - 09/2001, ĐH chính quy.

+ Học viện chính trị, Công tác Đảng - Công tác chính trị trong LLVT, 07/2000 - 09/2000, BD CTrị DN, Bồi dưỡng nghiệp vụ.

+ Học viện chính trị Quốc Gia HCM khu vực I, Cao cấp lý luận chính trị, 02/2005 - 02/2007.

+ Đại học Quốc gia Hà Nội, Quản trị Kinh doanh, Thạc sĩ/Cao học, 10/2007 - 04/2009.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
06/1993 - 06/1995	Cán bộ văn hóa, Bảo tàng tổng hợp tỉnh Thừa Thiên Huế
07/1995 - 11/1996	CNQP, Nhân viên kỹ thuật Công ty 26

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/1996 - 03/2002	Trợ lý phòng chính trị Công ty 26
04/2002 - 09/2004	Phó Phòng kỹ Thuật, Công ty 26
10/2004 - 04/2005	Phó Chánh Văn Phòng, Công ty 26
05/2005 - 03/2006	Phó Giám đốc Xí nghiệp 26-4, Công ty 26
04/2006 - 02/2009	Giám đốc Xí nghiệp 26-4, Công ty Cổ phần 26
03/2009 - 8/2011	Giám đốc Xí nghiệp 26-3, Công ty Cổ phần 26
09/2011 - 01/2017	Giám đốc Nhà in Hậu cần, Cục Chính trị
02/2017 - 10/2019	Trợ lý Ban Công đoàn, Cục Chính trị
11/2019 - 6/2023	Trợ lý Phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị
7/2023 - 10/2023	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22
10/2023 - 6/2024	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22
7/2024 – 7/2025	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22
8/2025 - nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh TP HCM

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần 22: Phó Bí thư Đảng ủy, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh TP HCM.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Sở hữu chứng khoán đối với các nhân và người có liên quan trong Công ty tại ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: Không

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 546.830 cổ phần chiếm 15,4% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có): Không

3. Ông Phạm Đức Dương

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/11/1975 Nơi sinh: Thái Nguyên Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 019075000142 Ngày cấp: 10/5/2021

Địa chỉ thường trú: 101 Tổ 14D Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí và Cơ Kỹ thuật - Chuyên ngành Kỹ thuật cơ khí -
Đại học kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
6/1999 - 4/2002	Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Xí nghiệp 24/Công ty 22
4/2002 - 4/2004	Trợ lý Phòng Kỹ thuật - Xí nghiệp 24/Công ty 22
4/2004 - 5/2005	Quản đốc Phân xưởng Dập - Xí nghiệp 24/Công ty 22
6/2005 - 10/2007	Trưởng Phòng kỹ thuật - Xí nghiệp 24/Công ty 22
11/2007 - 12/2008	Phó Giám đốc - Xí nghiệp 24/Công ty Cổ phần 22
01/2009 - 8/2010	Giám đốc - Xí nghiệp 24/Công ty Cổ phần 22
9/2010 - 5/2011	Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần 22
6/2011 - 6/2024	Giám đốc Xí nghiệp 24 - Công ty Cổ phần 22
7/2024 - 10/2024	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22 kiêm Giám đốc Xí nghiệp 24
11/2024 - nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22 kiêm Giám đốc Xí nghiệp 24

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần 22: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp 24.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Sở hữu chứng khoán đối với các nhân và người có liên quan trong Công ty tại ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 800 cổ phần chiếm 0,02% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có): Không

4. Bà Nguyễn Thị Hoài Giang

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/3/1979 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 001179028190 Ngày cấp: 13/4/2021

Địa chỉ thường trú: Tổ 19, Phúc Lợi, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ quản trị kinh doanh - Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội
 Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán - Đại học Kinh tế quốc dân Hà
 Nội. Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/2004 - 9/2006	Nhân viên Ban Tài chính, Xí nghiệp 22, Công ty 22
10/2006 - 10/2007	Phụ trách Ban Tài chính Xí nghiệp 22 - Công ty 22
11/2007 - 10/2009	Nhân viên phòng Tài chính - Công ty Cổ phần 22
10/2009 - 12/2009	Phó phòng Tài chính - Công ty Cổ phần 22
01/2010 - 6/2011	Trưởng phòng Tài chính - Công ty Cổ phần 22
6/2011- nay	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 455.689 cổ phần, tỷ lệ 12,8% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Huy Trường (Anh trai): 30.300 cổ phần, tỷ lệ 0,85% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2.2 Thay đổi trong Ban điều hành: Như mục II.2.1 đã trình bày ở trên.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối đối với người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên, người lao động tại 31/12/2025 là 290 lao động.

Trong đó:

+ Lao động có trình độ đại học và trên đại học: chiếm 20%

+ Người lao động có trình độ cao đẳng và trung cấp: chiếm 7,24%

+ Lao động phổ thông: chiếm 72,76%

Công ty xây dựng qui chế trả lương theo nguyên tắc gắn tiền lương, tiền thưởng với chức năng nhiệm vụ, năng suất lao động, hiệu quả công việc. Người lao động trực tiếp sản xuất được hưởng lương theo đơn giá sản phẩm hoặc lương

khoán. Người lao động làm việc ở bộ phận quản lý và phục vụ sản xuất được hưởng lương thời gian có gắn trách nhiệm và mức độ hoàn thành công việc.

Trang bị đầy đủ, quán triệt nghiêm người lao động trong việc chấp hành mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất. Thực hiện trích và thu nộp các khoản bảo hiểm của người lao động đúng qui định. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện các chính sách phúc lợi khác như tham quan nghỉ mát, trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất...

Chú trọng và không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ cho người lao động, tổ chức thi tay nghề và thi nâng bậc đối với công nhân công nghệ. Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp, năng lực quản lý. Khuyến khích, biểu dương, khen thưởng kịp thời người lao động có những sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất. Qua đó người lao động hiểu được bản chất công việc, thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ, làm việc có trách nhiệm và gắn bó với Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Tình hình tài chính lành mạnh, vốn chủ sở hữu được bảo toàn. Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả; có nhiều biện pháp, giải pháp trong quản lý và sử dụng vốn; tiết kiệm chi phí để tối ưu hoá dòng tiền. Thu nộp ngân sách đầy đủ, đúng quy định. Thu nhập và đời sống của người lao động được nâng lên.

Bảng số 2: Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	231.102	178.028	129,8%
2	Doanh thu thuần	391.524	360.747	108,5%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	10.021	9.687	103,4%
4	Lợi nhuận khác	575	92	625%
5	Lợi nhuận trước thuế	10.596	9.779	108,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	8.324	7.821	106,4%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%	100,0%

(Nguồn: BCTC năm 2025 của Công ty Cổ phần 22)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 3: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1.Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1,24	1,40	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	lần	0,76	0,93	
2.Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,69	0,61	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	2,26	1,54	
3.Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	vòng	4,54	6,40	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,69	2,03	
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,13%	2,17%	
+ Hệ số LNST/Vốn CSH	%	11,8%	11,14%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	%	3,6%	4,39%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,13%	2,69%	

(Nguồn: BCTC năm 2025 của Công ty Cổ phần 22)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

Tổng số cổ phần: 3.550.000 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của chủ sở hữu: 0 cổ phần

Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài: 0 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông

Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	405	3.550.000	100 %
1.1	Cổ đông nhà nước	1	1.822.764	51.35%
1.2	Cổ đông khác	404	1.726.436	48.65%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Cộng	405	3,550,000	100%

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số VNDVCAVSD C003 796 /2024-C22/VSDC22XX ngày 29/7/2025 của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu hợp lý, tiết kiệm.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp Công ty sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất kinh.

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả và các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.3 Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước cho Công ty là các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội. Lượng nước sử dụng theo đúng qui định và triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ và chấp hành nghiêm luật về bảo vệ môi trường. Nước sản xuất được xử lý loại bỏ các chất có hại trước khi xả ra môi trường.

hàng, giữ vững thị trường truyền thống, co gọn thị trường không có tiềm năng, thúc đẩy bán hàng trên nền tảng giao dịch thương mại điện tử. Đưa ra nhiều biện pháp, giải pháp để thu hút và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đời sống và thu nhập người lao động được cải thiện và nâng lên rõ rệt. Năm 2025, Công ty được Tổng cục chọn làm điểm về hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế được Hội đồng thi đua khen thưởng Tổng cục tặng Cờ thi đua năm 2025.

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2025 như sau:

Doanh thu: 393.443 triệu đồng/ 323.095 triệu đồng bằng 121,8% KH năm, so với cùng kỳ năm 2024 bằng 108,9%.

Lợi nhuận thực hiện: 10.596 triệu đồng/8.809 triệu đồng bằng 120,3% KH năm, so với cùng kỳ năm 2024 bằng 108,3%.

Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu: 2,69%

Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu: 14,9%

Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 1,24 lần

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2025	Năm 2024
1. Tài sản ngắn hạn	196.048	146.773
Tiền và các khoản tương đương tiền	60.151	39.099
Các khoản phải thu ngắn hạn	59.762	58.570
Hàng tồn kho	76.135	49.104
Tài sản ngắn hạn khác	-	-
2. Tài sản dài hạn	35.054	31.254
Tài sản cố định	33.952	29.910
Tài sản dở dang dài hạn	-	-
Tài sản dài hạn khác	1.102	1.344

(Nguồn: BCTC năm 2025 của Công ty Cổ phần 22)

2.2 Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2025	Năm 2024
Nợ phải trả	160.393	107.822
+ Nợ ngắn hạn	158.295	104.643
+ Nợ dài hạn	2.098	3.179

(Nguồn: BCTC năm 2025 của Công ty Cổ phần 22)

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên, người lao động đến 31/12/2025 là 290 lao động. Thu nhập và đời sống của người lao động được nâng lên.

Công ty chấp hành nghiêm các qui định của Luật lao động về thời gian làm việc và nghỉ ngơi. 100% người lao động trong Công ty được trang bị và yêu cầu mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất. Hàng năm, 100% người lao động được khám sức khoẻ định kỳ, riêng công nhân công nghệ được cấy khuẩn đường ruột để bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Vào những ngày nắng nóng, Công ty có chế độ bồi dưỡng chống nóng bằng hiện vật để bảo đảm, tái tạo sức khoẻ cho người lao động. Chủ động cải tạo, sửa chữa nhà xưởng sản xuất, cảnh quan môi trường để cải thiện điều kiện làm việc. Duy trì tổ chức an dưỡng nghỉ mát cho người lao động. Thường xuyên thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà cho con cán bộ nhân viên người lao động toàn Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, tết trung thu và các cháu học sinh giỏi qua đó người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, năm qua Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: Tổ chức chúc tết và tặng quà các đơn vị bạn, địa phương xã phường trên địa bàn đóng quân; ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ phòng chống thiên tai, quỹ vì người nghèo; Tặng quà cho Hội Người mù Quận Long Biên; gia đình chính sách tại địa phương nhân ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7. Tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty tham ủng hộ Quỹ “Bảo trợ trẻ em”, Quỹ “Mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội”, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Quỹ phòng chống thiên tai”, nhân dân Cuba. Phối hợp cùng Bệnh viện Quân y 354 tham gia hoạt động chính sách bàn giao nhà tình nghĩa, tặng quà các đối tượng chính sách và trẻ em nghèo vượt khó tại xã Tuấn Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhân kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 02/9; Cấp phát miễn phí phục vụ nhân dân cổ vũ các lực lượng điều binh, diễu hành (A80).

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả. Tổ chức sản xuất khoa học, hợp lý, đồng bộ. Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển sản phẩm. Đa dạng hóa phương thức bán

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Mô hình tổ chức quản lý tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. Thực hiện luân chuyển một số vị trí cán bộ để khắc phục khâu yếu, mặt yếu, phát huy đúng thế mạnh, sở trường. Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp, giải pháp để thu hút và tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng. Giảm bớt các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành. Chủ động đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất theo hướng đồng bộ, tự động hoá nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Ổn định sản xuất, bảo đảm đủ việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động. Sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và có hiệu quả. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tài sản được quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả. Phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế được Tổng cục định hướng và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Chấp hành nghiêm chế độ về công bố thông tin với UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội bảo đảm công khai, minh bạch.

Kiện toàn mô hình tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Giảm tỷ lệ khối gián tiếp, đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành.

Đầu tư một số máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất như: Máy ép lương khô, Máy đóng gói hút chân không... Quy hoạch sửa chữa, cải tạo tổng thể khu vực sản xuất tại Xí nghiệp 24, Xí nghiệp 198 và Xí nghiệp 22; với khu Nhà điều hành Công ty, tiến hành chỉnh trang cải tạo để công năng sử dụng hiệu quả nhất.

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển thị trường. Đa dạng hóa phương thức bán hàng, thúc đẩy doanh số bán hàng trên nền tảng giao dịch thương mại điện tử.

Về sản phẩm, đổi mới các sản phẩm phục vụ bộ đội, tập trung nghiên cứu các sản phẩm mũi nhọn là thực phẩm dinh dưỡng cao phục vụ bộ đội hành quân, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu; mặt hàng dụng cụ cấp dưỡng lưỡng dụng. Đối với các sản phẩm kinh tế, xác định sản phẩm mũi nhọn là nhóm ngành thực phẩm. Trong đó, tập trung nghiên cứu đổi mới các sản phẩm lương khô, nghiên cứu chế thử bánh dinh dưỡng, thanh năng lượng giàu dinh dưỡng...

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)



Các chỉ tiêu môi trường luôn được Ban điều hành quan tâm chú trọng, đặc biệt là tiêu thụ nước, năng lượng, xử lý nước thải, khí thải... Nguồn nước phục vụ sản xuất được cung cấp bởi các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn. Nước thải sau quá trình sản xuất được xử lý trước khi xả thải ra môi trường. Hệ thống điện được bố trí sắp xếp hợp lý khoa học bảo đảm giảm hao phí trong quá trình chuyển tải, thực hiện ngắt điện khi không sử dụng điện.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành. Thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động, quán triệt nghiêm việc mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất. Hướng dẫn cụ thể, chi tiết qui trình và các bước vận hành máy móc thiết bị bảo đảm an toàn trong lao động sản xuất. Giải quyết chế độ chính sách cho người lao động theo đúng pháp luật về lao động.

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Năm qua Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: Tổ chức chúc tết và tặng quà các đơn vị bạn, địa phương xã phường trên địa bàn đóng quân; ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ phòng chống thiên tai, quỹ vì người nghèo; Tặng quà cho Hội Người mù Quận Long Biên; gia đình chính sách tại địa phương nhân ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7. Tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân viên, người lao động tham ủng hộ Quỹ “Bảo trợ trẻ em”, Quỹ “Mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội”, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Quỹ phòng chống thiên tai”, nhân dân Cuba. Phối hợp cùng Bệnh viện Quân y 354 tham gia hoạt động chính sách bàn giao nhà tình nghĩa, tặng quà các đối tượng chính sách và trẻ em nghèo vượt khó tại xã Tuấn Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhân kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 02/9; Cấp phát miễn phí phục vụ nhân dân cổ vũ các lực lượng điều binh, diễu hành (A80).

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Công tác kế hoạch, tổ chức sản xuất: Công ty đã bám sát định hướng, mục tiêu Chiến lược kinh doanh để xây dựng kế hoạch thực hiện năm. Tổ chức sản xuất, bố trí lao động hợp lý, khoa học bảo đảm số lượng, chất lượng và tiến độ theo các hợp đồng đã ký kết. Sản phẩm nhập kho Cục chuyên ngành đạt 100% sản phẩm A1, không có sản phẩm A2. Điểm nổi bật là: Tổ chức sản xuất các sản phẩm phục vụ Lễ kỷ niệm 50 năm giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước; các mặt hàng A80 đảm bảo cho Lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh mừng 2/9. Phối hợp và trực tiếp thực hiện cấp phát lương khô cho

nhân dân tham gia cổ vũ tại Lễ diễu binh, diễu hành nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập nước tại các điểm cấp phát của Tổng cục và Công ty...

Công tác kỹ thuật: Thực hiện rà soát, chuẩn hóa quy trình sản xuất, ban hành quy định về vận hành máy móc thiết bị, quản lý chất lượng, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đổi mới toàn diện công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới được đẩy mạnh, nhiều sản phẩm mới được đưa ra thị trường và phục vụ bộ đội góp phần quan trọng nâng cao đời sống bộ đội, đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng ngày càng tốt hơn.

Quản lý, sử dụng tài sản: Tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả. Mọi vật tư hàng hóa đều được nhập xuất qua kho và thực hiện đúng quy trình quản lý nhập xuất vật tư theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 2001-2015. Tài sản cố định được theo dõi chi tiết theo từng loại và thực hiện trích khấu hao đúng quy định. Đối với những tài sản đã cũ, hỏng, không có nhu cầu sử dụng, Công ty thực hiện thanh lý theo đúng quy định. Chủ động rà soát, phân loại, đánh giá phẩm cấp chất lượng của vật tư, hàng hóa, thành phẩm tồn kho từ đó có phương án quản lý và sử dụng sao cho có hiệu quả.

Quản lý vốn và sử dụng vốn huy động: Tình hình tài chính lành mạnh. Vốn được bảo toàn và phát triển. Công ty có nhiều biện pháp, giải pháp trong quản lý và sử dụng vốn; tiết kiệm chi phí để tối ưu hoá dòng tiền. Bám sát sản xuất, cân đối vốn hợp lý bảo đảm đủ vốn cho sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung ưu tiên bảo đảm cho các nhiệm vụ sản xuất sản phẩm quốc phòng, cứu hộ cứu nạn và các nhiệm vụ đột xuất khác. Các khoản nợ phải thu, nợ phải trả được quản lý chặt chẽ, đúng qui định. Năm 2025, Công ty không vay ngân hàng và các tổ chức tín dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Khả năng thanh toán được đảm bảo.

Công tác đầu tư phát triển: Công ty chủ động đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, sửa chữa cải tạo nhà xưởng. Trong quá trình mua sắm, sửa chữa cải tạo đã chấp hành và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và quy chế của Công ty. Tài sản sau đầu tư, sửa chữa cải tạo góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu hoạt động quả sản xuất kinh doanh; cải thiện điều kiện làm việc, môi trường và cảnh quan khu vực nơi sản xuất. Tổng mức đầu tư năm 2025 là 10,039 tỷ đồng bằng 70% kế hoạch.

Quản lý, sử dụng lao động và tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động: Xây dựng cơ cấu tổ chức hợp lý, phân công nhiệm vụ rõ ràng giữa các đơn vị, bộ phận. Công tác tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động được thực hiện đúng các quy định của pháp luật và quy chế của Công ty. Trong năm đã kịp thời bổ sung lực lượng lao động vào những bộ phận còn yếu và thiếu. Thực hiện luân chuyển một số vị trí cán bộ để phát huy hiệu lực, hiệu quả trong quản lý

điều hành. Công ty xây dựng và chi trả lương, thù lao, tiền thưởng cho người lao động và người quản lý doanh nghiệp theo đúng quy định. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động. 100% người lao động được ký hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm.

Chấp hành pháp luật và chế độ chính sách: Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng ngành nghề đã được xác định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, qui định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Chấp hành tốt các qui định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về công bố thông tin và các qui định khác có liên quan bảo đảm công khai, minh bạch. Chấp hành nghiêm chế độ báo cáo tài chính, giám sát tài chính và các báo cáo thường xuyên cũng như đột xuất. Cổ tức được chia trên phần vốn góp Nhà nước được thực hiện thu nộp đầy đủ, đúng qui định về ngân sách Nhà nước.

Bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty rất quan tâm và chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường và tích cực tham gia các phong trào từ thiện xã hội thể hiện trách nhiệm của Công ty với cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và có hiệu quả. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển. Bảo đảm việc làm, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, bảo đảm quyền và lợi ích của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Ổn định sản xuất, bảo đảm đủ việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động. Sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và có hiệu quả. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tài sản được quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế được Tổng cục định hướng và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Chấp hành nghiêm chế độ về công bố thông tin với UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội bảo đảm công khai, minh bạch.

Kiến toàn mô hình tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Giảm tỷ lệ khối gián tiếp, đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành.

Đầu tư một số máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất như: Máy ép lương khô, Máy đóng gói hút chân không... Quy hoạch sửa chữa, cải tạo tổng thể khu vực sản xuất tại Xí nghiệp 24, Xí nghiệp 198 và Xí nghiệp 22; với khu Nhà

điều hành Công ty, tiến hành chỉnh trang cải tạo để công năng sử dụng hiệu quả nhất.

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển thị trường. Đa dạng hóa phương thức bán hàng, thúc đẩy doanh số bán hàng trên nền tảng giao dịch thương mại điện tử.

Về sản phẩm, đối với các sản phẩm phục vụ bộ đội, tập trung nghiên cứu các sản phẩm mũi nhọn là thực phẩm dinh dưỡng cao phục vụ bộ đội hành quân, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu; mặt hàng dụng cụ cấp dưỡng lưỡng dụng. Đối với các sản phẩm kinh tế, xác định sản phẩm mũi nhọn là nhóm ngành thực phẩm. Trong đó, tập trung nghiên cứu đổi mới các sản phẩm lương khô, nghiên cứu chế thử bánh dinh dưỡng, thanh năng lượng giàu dinh dưỡng...

Tích cực tham gia các hoạt động phúc lợi xã hội vì cộng đồng, công tác bảo vệ môi trường.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần 22 đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Ông Nguyễn Trung Dũng	Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Văn Minh	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng	Thành viên HĐQT
Ông Phạm Đức Dương	Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Trung Dũng, ông Vũ Văn Minh và ông Phạm Đức Dương (đã nêu tại Mục 2.1 Danh sách Ban điều hành).

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 22/8/1983 Nơi sinh: TP. HCM Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 079183014003 Ngày cấp: 21/12/2021

Địa chỉ thường trú: Số 588 Đường Hậu Giang tổ dân phố 22, khu phố 01, phường Phú Lâm TP. Hồ Chí Minh

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh chuyên ngành tài chính

Quá trình công tác: Từ tháng 8/2008 đến nay giữa chức Giám đốc Công ty TNHH sản xuất thương mại Phước Thành Bảy Mập

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 1.709 cổ phần (chiếm 0,048% tổng số cổ phần đang lưu hành)

- + Sở hữu đại diện: Không
- + Số cổ phần của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- 1.2 Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: Không
- 1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty. Các thành viên HĐQT đoàn kết thống nhất cao đưa ra những quyết định, định hướng phát triển mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành đúc kết kinh nghiệm với mong muốn phát triển thương hiệu và uy tín của Công ty mang lại hiệu quả kinh tế cao, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và các cổ đông.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tuân thủ đúng nguyên tắc quản trị và pháp luật.

1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Như mục V.1.1.1 đã trình bày ở trên.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên. Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Duy Dương	Trưởng BKS	Miễn nhiệm ngày 26/6/2025
2	Bà Vũ Thị Minh Huệ	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 26/6/2025
3	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên BKS	
4	Bà Phạm Thị Kim Loan	Thành viên BKS	

Sơ yếu lý lịch của các thành viên BKS

1. Ông Trần Duy Dương

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/5/1972

Nơi sinh: Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 033072007386 Ngày cấp: 23/4/2021 Tại: Hà Nội
 Địa chỉ thường trú: Số nhà 45, Tổ 11 phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
 Trình độ văn hoá: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân, Ngành Kế toán Doanh nghiệp
 Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1993 - 1999	Công nhân kỹ thuật - Phân xưởng Cơ Điện - Xí nghiệp 22
1999 - 2001	Phó quản đốc Phân xưởng Cơ Điện; Phó quản đốc Phân xưởng I - Xí nghiệp 22 - Công ty 22
2001	Quản đốc Phân xưởng Cơ Điện - Xí nghiệp 22
2002 - 11/2004	Phó phòng Kinh doanh Xí nghiệp 22 - Công ty 22
12/2005 - 11/2007	Trưởng phòng Kinh doanh Xí Nghiệp 22
12//2007 - 8/2008	Phó Giám đốc Xí nghiệp 22 kiêm Trưởng phòng Kinh doanh
8/2008 - 11/2014	Giám đốc Xí nghiệp 22 - Công ty Cổ phần 22
11/2014 - 11/2018	Trưởng phòng Thương mại - Thị Trường Công ty CP22
12/2018 – 31/7/2025	Phó phòng KH - TCSX- CTCP22
6/2022 - 26/6/2025	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Không

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2025:

- + Sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần (chiếm 0,087% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- + Sở hữu đại diện: Không
- + Số cổ phần của người liên quan: Đỗ Thị Lịch (vợ): 1.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,045% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Vũ Thị Minh Huệ

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 05/7/1976

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 001176013851 Cấp ngày: 10/4/2021 Tại: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Phường Long Biên, Thành phố Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Đại học Bách khoa;
Cử nhân Luật - Đại học Luật Hà Nội.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1999 - 8/2000	Công nhân Xí nghiệp 22, Công ty 22
9/2000 - 6/2001	Nhân viên thống kê phân xưởng 2, Xí nghiệp 22, Công ty 22
7/2001 - 11/2003	Nhân viên thống kê phòng kinh doanh, Xí nghiệp 22, Công ty 22
12/2003 - 8/2006	Phụ trách trợ lý phòng Kinh doanh, Xí nghiệp 22, Công ty 22
9/2006 - 10/2007	Phụ trách Phó phòng Kinh doanh, Xí nghiệp 22, Công ty 22
11/2007 - 8/2008	Phó phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 22, Công ty CP 22
9/2008 - 01/2012	Phụ trách Phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 22, Công ty CP 22
02/2012 - 11/2018	Phó phòng Thương mại Thị trường, Công ty CP 22
12/2018 - 4/2022	Trưởng phòng TMTT, Xí nghiệp TM&DV, Công ty CP 22
5/2022 - 01/2025	Trưởng phòng Tổng hợp, Xí nghiệp TM&DV, Công ty CP 22
02/2025 - 9/2025	Trưởng phòng Tổng hợp, Xí nghiệp TM&DV, Công ty CP 22
10/2025 - 12/2025	Phụ trách phó giám đốc Xí nghiệp 22, Công ty CP22
01/2026 - nay	Phó giám đốc kiêm trưởng phòng Tổng hợp Xí nghiệp 22, Công ty CP22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Phó giám đốc kiêm trưởng phòng Tổng hợp Xí nghiệp 22, Công ty CP22

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 3.400 cổ phần (chiếm 0,096% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: Không

+ Số cổ phần của người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

3. Bà Nguyễn Thị Dung

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/08/1971 Nơi sinh: Lai Châu Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 012171000017 Ngày cấp: 29/6/2016 Nơi cấp: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số 3, ngõ 106 Đường Phú Diễn, phường Phú Diễn HN

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Cử nhân kinh tế kế hoạch thương nghiệp.

+ Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1995 - 9/1996	Nhân viên thống kê Xí nghiệp 24
10/1996 - 9/2007	Nhân viên Phòng KD Xí nghiệp 24 - Công ty 22
10/2007 - nay	Nhân viên Phòng TH Xí nghiệp 24 - Công ty CP 22
04/2017 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Nhân viên phòng Tổng hợp - Xí nghiệp 24, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 1.100 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: Không

+ Số cổ phần của người liên quan: Nguyễn Quốc Toàn (chồng): 2.300CP, chiếm tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

4. Bà Phạm Thị Kim Loan

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 06/06/1975 Nơi sinh: Nam Định Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số : 036175000857 Ngày cấp: 14/01/2016

Địa chỉ thường trú: Cụm 1 thôn Phúc An xã Ngọc Hồi thành phố Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
8/1996 - 6/1997	Nhân viên Kế toán Công ty 198, Cục Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
7/1997- 12/1997	Công nhân Xí nghiệp 198, Công ty 198, Cục Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
1/1998 - 7/1998	Nhân viên Kế toán Xí nghiệp 198, Công ty 198, Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
8/1998- 10/2001	Nhân viên Thống kê Ban Điều hành SX, Xí nghiệp 198, Công ty 198, Quản lý hành chính, BTTM
11/2001- 9/2003	CNSX, Xí nghiệp 198, Công ty 20
10/2003- 8/2005	CNSX, Xí nghiệp 198, Công ty 22
9/2005- 10/2007	Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp 198, Công ty 22
11/2007 – 3/2017	Nhân viên phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 198, Công ty CP22
4/2017 - 6/2022	Nhân viên phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 198; Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22
7/2022 - 5/2024	Nhân viên phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 198, Công ty Cổ phần 22
6/2024 - nay	Nhân viên phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 198, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Nhân viên Phòng Tổng hợp - Xí nghiệp 198.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần (chiếm 0,028% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: không

+ Số cổ phần của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cụ thể như sau:

+ Tham dự các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, qui chế quản lý và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

+ Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các vấn đề liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh và mọi hoạt động của Công ty trong năm.

+ Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2025 trên các khía cạnh trọng yếu để đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thù lao và các khoản lợi ích

a. Thu nhập của Ban điều hành

Ông Nguyễn Trung Dũng	615.990.200
Ông Vũ Văn Minh	528.494.900
Ông Phạm Đức Dương	516.026.800

Thù lao của thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Trung Dũng	72.000.000
Ông Vũ Văn Minh	48.000.000
Ông Phạm Đức Dương	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng	48.000.000

b. Ban Kiểm soát

Ông Trần Duy Dương	24.000.000
Bà Vũ Thị Minh Huệ	24.000.000
Bà Nguyễn Thị Dung	36.000.000
Bà Phạm Thị Kim Loan	36.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 22 tại

ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty (kèm báo cáo này) đã được gửi cho UBCK Nhà nước, SGDCK Hà Nội qua cổng thông tin điện tử CIMS, được công bố tại Website: <http://congy22.net.vn/>

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Trung Dũng